|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **TRƯỜNG TH LÊ VĂN THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BIÊN BẢN**

**Họp tổ chuyên môn để thảo luận và đánh giá các sách giáo khoa của môn học thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa**

 **Tổ chuyên môn:Tổ Khối Ba**

-Thời gian: Hồi 08giờ00 ngày 26 tháng 02 năm 2021.

- Địa điểm: Phòng học lớp 3/1

- Thành phần:

1.Chủ trì cuộc họp: Cô Nguyễn Thị Tuyết Trinh – Khối trưởng Khối 3

2.Thư ký cuộc họp: Cô Ngô Thị Mỹ Linh **–**Thư ký khối 3

3. Cùng toàn thể GV khối 3

 + Hiện diện: 6/6.

 + Vắng: 0.

**NỘI DUNG**

 **I. Hướng đẫn và lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông:**

- Khối trưởng thông qua các văn bản chỉ đạo về công tác lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông lớp 2:

+ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông (TT25);

+ Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Bộ GDĐT phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông (QĐ 709).

+ Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2021 về ban hành Quy định Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Căn cứ Hướng dẫn số 65/SGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đạo tạo TP Hồ Chí Minh về Hướng dẫn chuẩn bị việc tổ chức lụa chọn sách giáo khoa cho năm học 2021-2022.

+ Căn cứ Hướng dẫn số 460/SGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hồ Chí Minh về Hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa theo thông tư 25/2020/TT-BGDĐT.

+ Kế hoạch số 333/KH-SGDĐT ngày 02/02/2021 của Sở GD&ĐT về lựa chọn sách giáo khoa năm học 2021-2022;

+ Kế hoạch số 105/KH-SGDĐT ngày 18/02/2021 của PGD về lựa chọn sách giáo khoa năm học 2021-2022;

+ Kế hoạch số 41/KH-TH.LVT ngày 20/02/2021 của Trường TH Lê Văn Thọ về lựa chọn sách giáo khoa năm học 2021-2022

 **II. Thảo luận, đánh giá các bộ sách nhận xét ưu điểm – hạn chế của từng bộ Sách giáo khoa:**

* Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu Nhà trường,tập thể giáo viên khối 3 trường Tiểu học Lê Văn Thọ GV trong nhóm đã có tham khảo, nghiên cứu về 03 bộ sách (từ ngày 20/02/2021 đến ngày 26/03/2021). Kết quả Giáo viên đã thống nhất và đưa ra ý kiến góp ý như sau:
1. **Nhận xét cụ thể từng môn học của mỗi bộ sách:**

**1. Bộ sách giáo khoa “Chân trời sáng tạo”**

1.1. Môn: Tiếng Việt

 Ưu điểm:

- Phần phụ lục được đưa vào trang đầu GV và HS dể nhìn thấy nội dung từng bài học.

- Bài tập đọc kết hợp với hình ảnh minh họa rỏ ràng

- Câu hỏi cụ thể rỏ ràng

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Nội dung của từng phân môn còn lộn xộn, chưa rỏ ràng từng phân dân đến học sinh chưa nhận biết được vụ thể

1.2. Môn:Toán

Ưu điểm:

- Phần phụ lục được đưa vào trang đầu GV và HS dể nhìn thấy nội dung từng bài học.

- Nội dung từng bài học liên kết với nhau , mạch kiến thức được dàn trải đều cho các tiết học.

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Lạm dụng tranh ảnh quá nhiều.

- Học sinh học tập không tập trung

1.3. Môn:TNXH

Ưu điểm:

– Sách có nhiều hoạt động thực hành, tạo điều kiện cho học sinh rèn luyện kĩ năng và vận dụng kiến thức.

– Cuối mỗi chủ đề có bài về “An toàn”, hoặc trong mỗi bài học có phần về “An toàn” giúp học sinh vận dụng các kiến thức vào cuộc sống, phòng tránh những rủi ro trong sinh hoạt và vui chơi.

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Các hoạt động thực hiện dự án đối với học sinh vùng DTTS khó thực hiện

1.4. Môn: HĐTN

Ưu điểm:

- Mục tiêu bám sát bài dạy .

- Tranh ảnh đẹp, rõ ràng thu hút sự tìm tòi khám phá của học sinh.

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Nội dung 1 tiết học quá nhiều đối với HS vùng khó khăn

1.5. Môn: GDTC

Ưu điểm:

- Các động tác rỏ ràng, hình ảnh rỏ ràng màu sắc phù hợp lôi cuốn HS

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Nhiều kênh chữ

1.6. Môn: Đạo đức

Ưu điểm

-Mục tiêu bám sát bài dạy .

-Tranh ảnh đẹp, rõ ràng thu hút sự tìm tòi khám phá của học sinh trong từng hoạt động

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Lạm dụng tranh ảnh nhiều làm cho học sinh học không tập trung.

1.7. Môn: Âm nhạc

Ưu điểm

- Tranh ảnh đẹp thu hút HS

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

"- Chủ đề 1 trang 10 bài hát ngày mùa vui bỏ lời 1 hoặc thay bài khác có lời ca ngắn hơn, bài hát dài gồm 2 lời HS khó nhớ

- Chủ đề 7 nghe trích đoạn biểu diễn Tam Pháp Nhâp Môn thay bài qua khó cảm nhận đối với HS dân tộc"

1.8. Môn: Mỹ Thuật

Ưu điểm

- Giúp HS phát triển kỉ năng quan sát và nhận thức, sáng tạo và ứng dụng phân tí

**2. Bộ sách giáo khoa “Cánh diều”**

2.1. Môn: Tiếng Việt

2.2. Môn:Toán

2.3. Môn:TNXH

2.4. Môn: HĐTN

Ưu điểm:

-Tranh ảnh đẹp, rõ ràng thu hút sự tìm tòi khám phá của học sinh.

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Tuần 10 nội dung giao lưu với người làm vườn thay nội dung phù hợp hơn như chia sẻ về việc chăm sóc cây cối với thầy cô

2.5. Môn: GDTC

Ưu điểm:

- Nội dung, các động tác được hướng dẫn chi tiết trong từng bài.

- Các động tác rỏ ràng, hình ảnh rỏ ràng màu sắc phù hợp lôi cuốn HS

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Nhiều kênh chữ

2.6. Môn: Đạo đức

Ưu điểm

-Mục tiêu bám sát bài dạy .

-Tranh ảnh đẹp, rõ ràng thu hút sự tìm tòi khám phá của học sinh trong từng hoạt động

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

- Lạm dụng tranh ảnh nhiều làm cho học sinh học không tập trung.

- Chủ đề “Tuân thỉ quy định nơi công cộng” bài “Em với quy định nơi công cộng” kênh chữ nhỏ cần điều chỉnh phù hợp

2.7. Môn: Âm nhạc

Ưu điểm

- Tranh ảnh đẹp thu hút HS

Một số nội dung thắc mắc cần trao đổi, làm rõ

-Một số trang kênh chữ nhỏ ( như trang 18,19) cần điều chỉnh phù hợp

2.8. Môn: Mỹ Thuật

Ưu điểm

- Giúp HS phát triển kỉ năng quan sát và nhận thức, sáng tạo.

- Kênh hình ảnh phong phú.

**3. Bộ sách giáo khoa “Kết nối với tri thức cuộc sống”**

3.1. Toán

Tập trung kiến thức toán học.Tuy nhiên phần thuật ngữ gây hoang mang, khó hiểu.

HS lớp 1 cần làm quen với các biểu tưởng, khải niệm (trên, dưới, trái, phải,…) trước khi học các số đếm.

3.2. Tiếng Việt (tập 1 + 2)

Cõ bài các em phải học đến 4 vần: kiến thức nặng so với HS lớp 1.

3.3. Đạo Đức

Kênh chữ và hình ảnh hơi nhỏ.

Chủ đề 1 và 8 nên tích hợp vào hoạt động trải nghiệm

3.4. Tự nhiên và Xã hội

Kênh chữ quá nhiều.

3.5. Giáo dục thể chất

Hình ảnh nhỏ, minh họa không rõ cho dự lệnh, động lệnh các động tác.

3.6. Hoạt động trải nghiệm

Các chủ đề thiết thực (phòng chống xâm hại trẻ em; nội dung quá nhiều chữ (trang 122, 123)

3.7 Âm nhạc

Thiếu hình ảnh cụ thể, rõ ràng đề các em nhìn vào hình ảnh có thể thực hành được. Giáo viên giảng cho HS vất vả hơn.

Chưa có giới thiệu hình nốt nhạc, khóa sol, khuông nhạc, học sinh lớp 1 chỉ nhớ được kí hiệu bàn tay để đọc nốt nhạc. Các em đọc nốt nhạc trên khuông rất khó nhớ.

3.8. Mĩ thuật

Không có phần hướng dẫn, chuẩn bị đồ dùng học tập. Tranh ảnh chưa thực tế, chưa gần gũi với học sinh, nội dung không phong phú.

**B. Nhận xét chung**

a. Ưu điểm:

- Cả 3 bộ sách trên được biên soạn với thiết kế mới mẻ, hấp dẫn về hình thức trình bày, cấu trúc, kênh chữ, kênh hình đẹp, màu sắc hài hòa, tươi sáng, rõ ràng, được sắp xếp theo trật tự chủ đề.

- Cách dẫn dắt học sinh khám phá cái mới, cách tổ chức dạy học để tạo hứng thú cho người học.

- Nội dung có sự tích hợp và phân hóa.

b. Hạn chế:

- Môn Tiếng Việt: cả 3 bộ: Mỗi 1 bài còn đưa vào nhiều âm, vần mà học sinh lớp 1 khả năng ghi nhớ nội dung cơ bản sẽ gặp nhiều khó khăn.

- Môn Toán: Một số phép tính, hình ảnh sắp xếp chưa phù hợp.

- Môn Tự nhiên xã hội: Lô gô không rõ màu.

- Chưa có giá sách nên khó cho việc lựa chọn.

**III. BỎ PHIẾU KÍN:**

1. **Bầu Ban kiểm phiếu**

1. Cô Nguyễn Hồng Điệp - Trưởng ban.

2. Cô Phạm Xuân Thi - Thư ký.

=> Biểu quyết: 100% thành viên dự họp đồng ý.

1. **Tiến hành bỏ phiếu kín.**

**3. Công bố kết quả bỏ phiếu:**

Danh mục lựa chọn Sách giáo khoa lớp 2 - CTGDPT 2018:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Stt** | **Tên bộ sách** | **Số phiếu** |
| Tiếng Việt | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Toán | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| TN&XH | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Đạo đức | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Hoạt động trải nghiệm | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Thể dục | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Mỹ thuật | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Âm nhạc | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |

**IV. KẾT LUẬN:**

Danh mục Sách giáo khoa lớp 2 - CTGDPT 2018 tổ chuyên môn trình lên Hội đồng lựa chọn Sách giáo khoa Lớp 2- Năm học 2021 - 2022 là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Stt** | **Tên bộ sách** | **Số phiếu** |
| Tiếng Việt | 12 | Chân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Toán | 123 | Cánh diềuChân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| TN&XH | 12 | Chân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống |  |
| Đạo đức | 1 | Chân trời sáng tạo | 6/6 |
| HĐ trải nghiệm | 12 | Chân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Thể dục | 1 | Chân trời sáng tạo | 6/6 |
| Mỹ thuật | 12 | Chân trời sáng tạoKết nối tri thức với cuộc sống | 6/6 |
| Âm nhạc | 1 | Chân trời sáng tạo | 6/6 |

- Biên bản được thư ký đọc thông qua cho tất cả các thành viên tham dự nghe.

- Biên bản kết thúc lúc 11giờ30 phút cùng ngày./.

 **CHỦ TỌA THƯ KÝ**

 **Nguyễn Thị Tuyết Trinh Ngô Thị Mỹ Linh**

**Danh sách Giáo viên Khối 3 - Năm học 2020-2021**

**tham dự cuộc họp bỏ phiếu lựa chọn Sách giáo khoa Lớp 2 - Năm học 2021 - 2022**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên giáo viên** | **Nhiệm vụ hiện nay** | **Chữ ký** | **Ghi chú** |
| 1 | Nguyễn Thị Tuyết Trinh | Giáo viên chủ nhiệm lớp 3/1 |  |  |
| 2 | Ngô Thị Mỹ Linh | Giáo viên chủ nhiệm lớp 3/2 |  |  |
| 3 | Nguyễn Khánh Thanh Xuân | Giáo viên chủ nhiệm lớp 3/3 |  |  |
| 4 | Phạm Xuân Thi | Giáo viên chủ nhiệm lớp 3/4 |  |  |
| 5 | Nguyễn Hồng Điệp | Giáo viên chủ nhiệm lớp 3/5 |  |  |
| 6 | Nguyễn Hồng Cẩm | Giáo viên chủ nhiệm lớp 3/6 |  |  |